

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 29-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Ông Trần Đăng Khoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 330^a/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn Tr, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Kỳ Vĩ H, xã QP, huyện TL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tr và bà Nguyễn Thị Ch; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: 01 tiền án đã được xóa (Bản án số 71/2009/HSST ngày 12/5/2009 của Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản»); bị bắt theo Quyết định truy nã, tạm giữ từ ngày 09 tháng 12 năm 2017 đến ngày 13 tháng 12 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Đức Th; trú tại: Số 25 khu phố TH, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Vũ L; Anh Nguyễn Tiến M; Bà Lê Thúy H; Nguyễn Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05 tháng 6 năm 2014, Phạm Văn Tr, Phạm Vũ L, Nguyễn Tiến M và một số người bạn tổ chức liên hoan tại quán Bar MDM ở số 53 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Khi ra về thì xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với nhóm bạn của Hà Đức Th gồm: Hà Đức Th, Vũ Văn Sĩ, Nguyễn Văn Đ, Phạm Trung Đ, Đặng Quang T. Nhóm của Th, Đạt bị nhóm của Linh, Tr đuổi đánh bỏ chạy, Đạt đi taxi về quán cầm đồ Vạn Đạt số 1A Quán Nam, phường KD, quận LC, thành phố Hải Phòng do Đ là chủ, gặp và nói chuyện với Đặng Quốc H, Vũ Hoàng L việc bị nhóm Tr đuổi đánh. L vào quán lấy 02 con dao quắm và 01 thanh kiếm đưa cho Đạt cầm 01 thanh kiếm, L và H mỗi người cầm theo 01 con dao quắm cùng Hà Đức Th lên xe ô tô Nissan Teana, BKS: 15A - 004.78 của Th đi tìm nhóm của Tr, L trả thù.

Quá trình đánh nhau tại quán Bar MDM, Phạm Văn Tr bị thương ở đầu được Phạm Vũ L đưa đến Bệnh viện Việt Tiệp sơ cứu. Khi Phạm Văn Tr đang ở bệnh viện, thì nhận được tin nhóm của Hà Đức Th đang đi tìm nhóm của Tr để đánh, nên Tr cùng Phạm Vũ L đi tắc xi đến khu vực ngã tư Nhà máy Ấc quy, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng gặp 04 đối tượng nam giới (là bạn của Tr, L hiện chưa rõ lai lịch) đi 02 xe máy nhãn hiệu SH màu trắng và Jupiter màu đỏ, có cầm theo gậy tre đầu bịt sắt nhọn (loại cán chổi rẽ dùng để quét đường của Công ty môi trường), kiếm sắt. Tại đây, Tr và Linh mỗi người cầm 01 gậy tre đầu bịt sắt nhọn ngồi sau xe SH do một nam thanh niên điều khiển, người này cầm một thanh kiếm sắt để ở võng xe; còn 03 nam thanh niên khác chở nhau trên 01 xe Jupiter, cả bọn đi về hướng ngã tư An Dương tìm đánh nhóm của Th.

Khi nhóm của Tr đi đến khu vực trước cửa nhà số 307 đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng phát hiện Nguyễn Tiến M (nhóm của Tr, Linh) đang bị nhóm của Hà Đức Th gồm: Hà Đức Th, Nguyễn Văn Đ, Đặng Quang T, Đặng Quốc H, Vũ Hoàng L gây sự, xe ô tô của Minh bị Nguyễn Văn Đ, Đặng Quốc H, Vũ Hoàng L dùng dao quắm, kiếm đập phá hỏng (gây thiệt hại trị giá 34.530.000 đồng theo Kết luận định giá thiệt hại của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng). L và Tr cùng 04 nam thanh niên dùng gậy tre đầu bịt sắt nhọn, kiếm xông đến đánh thì Đ cùng H bỏ chạy, còn Th, T và L lên xe ô tô của Th chạy về hướng ngã tư An Dương. Nhóm của Tr lên xe máy đuổi theo hướng xe ô tô của Th. Khi đến khu vực cổng trường tiểu học Trần Hưng Đạo trên đường Tô Hiệu, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát hiện thấy Hà Đức Th, Vũ Hoàng L và Đặng Quang T đứng ở đó, nhóm của Tr liền dùng xe cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn, kiếm đuổi đánh. T bỏ chạy về hướng ngã tư An Dương, còn Th và L chạy vào ngõ 380 Tô Hiệu thì bị L và Tr chặn đầu, Th chạy quay lại về

hướng ngã tư An Dương, đến khu vực trước cửa nhà số 406 Tô Hiệu thì bị Linh đuổi kịp cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn đâm vào chân phải làm Th bị ngã, Tr cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn cùng 01 đối tượng khác cầm kiếm sắt đâm, chém liên tiếp vào người Th, làm Th bất tỉnh được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 272/2014/TrT ngày 24/6/2014, của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Hà Đức Th bị nhiều vết thương rách da và trầy xước trên cơ thể; các vết thương tại vùng đầu, sau cổ trái, thành ngực bụng trái, cẳng chân phải và đốt ngón tay bàn tay trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên; các vết thương vùng cổ trái dưới tai trái, vùng trên vai trái và vành tai trái do vật sắc nhọn gây ra; các vết thương vùng mắt phải, cánh mũi trái và các vết xây xước da vùng sau vai trái, lưng trái và cột sống thắt lưng là do vật có cạnh cứng và có hình tròn tương đối tròn tác động trực tiếp. Thương tích làm giảm 26% sức lao động của nạn nhân.

Tại Bản án số 389/2016/HSPT ngày 29/6/2016, của Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã tuyên phạt Phạm Vũ L 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Nguyễn Văn Đ 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Đặng Quốc H và Vũ Hoàng L đều 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cùng về tội “Huỷ hoại tài sản” đối với hành vi đập phá xe của anh Nguyễn Tiến M.

Ngày 09/12/2017, Phạm Văn Tr bị Công an tỉnh Tây Ninh bắt theo Quyết định truy nã số 14 ngày 11/12/2014, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, Tr khai nhận hành vi như nêu trên và khai Tr không dùng gậy tre đầu bịt sắt nhọn đánh anh Th mà chỉ dùng chân đá anh Th. 04 đối tượng tham gia đánh anh Th là bạn của Linh; Tr không biết tên, tuổi, ở đâu; do thời gian đã lâu nên Tr không nhớ đặc điểm các đối tượng. Đối với việc bị thương tích vùng đầu, Phạm Văn Tr từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường.

Cơ quan điều tra đã tiến hành gọi hỏi Phạm Vũ L khai nhận như nội dung trên và khai Tr có cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn đâm anh Th nhưng không biết đâm vào vị trí nào trên người anh Th; L không biết tên tuổi, địa chỉ của 04 đối tượng tham gia đánh anh Th vì L gặp lần đầu và họ là bạn của Tr; L từ chối đối chất với Tr.

Anh Hà Đức Th khai nhận như nội dung trên và khai có 04 đối tượng đuổi đánh anh, trong đó có L và Tr là người quen, còn những đối tượng khác anh Th không quen biết. Tr có cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn đâm gây thương tích cho anh, nhưng anh Th không nhớ vết thương nào do Tr gây ra.

Vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 58/2015/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2015, của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Về dân sự: Bị hại Hà Đức Th không yêu cầu Phạm Văn Tr bồi thường thương tích.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-P3 ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, về cơ bản bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt: Phạm Văn Tr: Từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Đức Th không yêu cầu Phạm Văn Tr bồi thường thương tích nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án xét xử đối với đồng phạm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý và không tranh luận lại quan điểm của Viện kiểm sát, bị cáo có lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, về cơ bản bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng bị cáo không thừa nhận việc dùng gậy tre đầu bịt sắt nhọn đánh anh Th mà chỉ dùng chân đá anh Th. Qua đấu tranh xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Tr thừa nhận có việc bị cáo cầm theo gậy tre đầu bịt sắt nhọn mang theo nhưng chỉ với mục đích là phòng thân chứ không dùng để đánh bị hại Th.

[3] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của Phạm Vũ L đồng phạm với Phạm Văn Tr đã bị xét xử trước có trong hồ sơ vụ án, Linh khai:

[4] Tại bút lục số 172-173: *“Tôi cùng anh Tr đuổi theo anh Th đến trước của nhà số 406 Tô Hiệu thì tôi đứng cách anh Th 1,5m, tôi cầm giáo chọc bằng tay đâm xuống dưới chân phải làm anh Th bị ngã xuống. Rồi anh Tr tới gần đâm anh Th, cụ thể đâm vào vị trí nào thì tôi không biết..”*

[5] Bút lục số 175-176, Linh khai: *“Chúng tôi liền cầm hung khí xuống xe lao về phía anh Th, lúc này hai nam giới đứng cạnh anh Th bỏ chạy về phía ngã tư Cột Đèn. Th chạy đến số 406 Tô Hiệu thì ngã, tôi đâm vào chân phải Th, Tr lao vào đâm liên tiếp vào người Th...”*

[6] Ngoài ra, Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của bị hại Hà Đức Th trong hồ sơ vụ án (từ bút lục số 54 đến bút lục số 69), anh Th đều khai bị cáo Tr có cầm gậy tre đầu bịt sắt nhọn đánh anh nhưng anh không nhớ vết thương nào do Tr gây ra.

[7] Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 05/6/2014, Phạm Văn Tr đã có hành vi cùng đồng bọn dùng giáo, chôi, kiếm đâm, chém, gây thương tích cho anh Hà Đức Th. Hậu quả làm bị hại là anh Th bị giảm 26% sức lao động. Hành vi trên của bị cáo Phạm Văn Tr đã đồng phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Tính chất vụ án là nghiêm Tr, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội ở địa phương nên pháp luật cần phải xử lý nghiêm khắc.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[9] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước khi Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm. Tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tù từ 2 năm đến 6 năm. Do vậy, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi, cần căn cứ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Do bị cáo đã có hành vi dùng gậy tre đầu bịt sắt nhọn đâm bị hại Hà Đức Th, làm anh Thọ bị giảm 26% sức khỏe nên bị

cáo bị xét xử theo tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Về vai trò và hình phạt:*

[10] Trong vụ án trên, Phạm Vũ L (đã bị xét xử từ trước) cùng bị cáo Phạm Văn Trọng và một số bạn bè của Tr dùng giáo, chổi tre đầu bịt sắt, kiếm đâm nhiều nhát vào người anh Hà Đức Th. Trong đó, L là người cầm kiếm đâm vào chân phải của anh Th; bị cáo Tr cầm chổi tre đầu bịt sắt và một số thanh niên khác cầm kiếm đâm liên tiếp vào người anh Th. Do đó, bị cáo Tr có vai trò đồng phạm, cùng trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa, về cơ bản bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử vẫn xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[11] Tại Bản án số 389/2016/HSPT ngày 29/6/2016, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội tuyên phạt Phạm Vũ L 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng, đến ngày 09/12/2017, bị bắt theo Quyết định truy nã của Công an tỉnh Tây Ninh. Do đó, mức án của bị cáo Phạm Văn Tr phải cao hơn Phạm Vũ L mới tương xứng với vai trò, nhân thân của bị cáo.

[12] *Về xử lý vật chứng:* Đã được giải quyết tại Bản án số 58/2015/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2015, của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] *Về dân sự:* Bị hại Hà Đức Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[14] Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án:*

[15] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt: **Phạm Văn Tr:** 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2017.

2. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- **VKSNDCC tại Hà Nội;**
- **Vụ GDKT 1- TANDTC;**
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

